

Số /KH-SYT

Ninh Bình, ngày tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân của ngành Y tế

Thực hiện Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình thực hiện Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 12/11/2025 của Tỉnh ủy Ninh Bình về thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 166/KH-UBND); Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 29/01/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình thực hiện Chương trình hành động số 20-CTr/TU ngày 10/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 203-KL/TW ngày 04/11/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm bảo đảm thực hiện ở mức cao nhất mục tiêu tăng trưởng năm 2025, tạo đà vững chắc cho tăng trưởng bền vững ở mức 02 con số trong giai đoạn tới (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 30/KH-UBND); Chương trình hành động số 53/CTr-UBND ngày 12/02/2026 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 115-KL/TW ngày 16 tháng 01 năm 2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị khóa XII về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế (sau đây gọi tắt là Chương trình số 53/CTr-UBND).

Sở Y tế ban hành Kế hoạch thực một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân của ngành Y tế với những nội dung cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức phổ biến, quán triệt nghiêm túc nội dung các văn bản: Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 282/NQ-CP của Chính phủ; Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 12/11/2025 của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 30-KH/ĐU ngày 25/11/2025 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh; Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 31/12/2025; Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 29/01/2026; Chương

trình số 53/CTr-UBND ngày 12/02/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức ngành Y tế.

- Tạo sự thống nhất trong quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp y tế.

- Phân công rõ trách nhiệm của các đơn vị, bộ phận trong triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Yêu cầu

- Các phòng chức năng, các đơn vị trực thuộc cần xác định ngành Y tế là lực lượng nòng cốt, là nhân tố chính trong việc đảm bảo thực hiện thành công kế hoạch của tỉnh; việc thực hiện Kế hoạch này là một nhiệm vụ chính trị quan trọng, xuyên suốt, cần đưa vào vị trí ưu tiên cao nhất trong thực hiện vụ giai đoạn 2026-2030.

- Mỗi đơn vị, bộ phận phải xác định những nội dung trọng tâm, cụ thể hóa thành các hoạt động nhằm đạt và vượt mức các mục tiêu đề ra. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về việc tổ chức thực hiện, về kết quả, về tính hiệu quả, thực chất, bền vững và tiến độ.

- Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các bộ phận, đơn vị trong thực hiện Kế hoạch; thường xuyên theo dõi, đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện để có sự điều chỉnh phù hợp, kịp thời.

II. MỤC TIÊU

Đạt được các mục tiêu đề ra tại Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 31/12/2025; Chương trình số 53/CTr-UBND ngày 12/02/2026 và góp phần thực hiện mục tiêu tại Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 29/01/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình, cụ thể:

1. Mục tiêu chung

Từng bước xây dựng hệ thống y tế hiện đại, công bằng, chất lượng, hiệu quả, bền vững; nâng cao sức khỏe thể chất, sức khỏe tinh thần, tầm vóc, tuổi thọ, số năm sống khỏe của người dân, góp phần vào thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, thịnh vượng của tỉnh trong kỷ nguyên mới.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu đến năm 2030

- Nâng cao thể lực, trí lực, tầm vóc và tuổi thọ khỏe mạnh của Nhân dân trên địa bàn tỉnh. Đến năm 2030, tăng chiều cao trung bình của trẻ em và thanh thiếu niên từ 1-18 tuổi thêm tối thiểu 1,5cm; tuổi thọ trung bình đạt 76 tuổi, trong đó số năm sống khỏe mạnh đạt tối thiểu 68 năm.

- Giảm gánh nặng bệnh tật và kiểm soát các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe. Tỷ lệ tiêm chủng các vắc-xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng đạt trên 95%. Tỷ lệ người dân thường xuyên tham gia các hoạt động thể chất tăng thêm 10%. Tăng cường kiểm soát các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe như rượu, bia, thuốc lá và từ môi trường đất, nước, không khí...

- Người dân được tiếp cận dịch vụ y tế có chất lượng, hướng tới chăm sóc sức khỏe toàn diện. Từ năm 2026, người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần, được lập sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe theo vòng đời, từng bước giảm gánh nặng chi phí y tế theo hướng dẫn của Trung ương. Đến năm 2030, người dân được miễn viện phí ở mức cơ bản trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế theo lộ trình của Chính phủ.

- 100% trạm y tế cấp xã được đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị y tế, nhân lực theo chức năng, nhiệm vụ; đến năm 2027 mỗi trạm y tế có ít nhất 4 bác sĩ, đến năm 2030 mỗi trạm có ít nhất 5 bác sĩ. Tăng tỷ lệ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại trạm y tế cấp xã lên trên 20%.

- Đến năm 2026, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt trên 95% dân số, đến năm 2030 đạt bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân.

2.2. Tầm nhìn đến năm 2045

- Phân đấu môi trường sống có chất lượng tốt; các chỉ số sức khỏe của người dân, chỉ số bao phủ dịch vụ chăm sóc sức khỏe thiết yếu ngang tầm các nước phát triển trong khu vực và trên thế giới.

- Người dân có tuổi thọ trung bình đạt trên 80 tuổi, trong đó số năm sống khỏe mạnh tăng lên trên 71 tuổi, tầm vóc, thể lực, chiều cao trung bình của thanh niên tương đương các quốc gia có cùng mức phát triển.

- Hệ thống y tế hiện đại, công bằng, hiệu quả, bền vững, lấy phòng bệnh làm ưu tiên hàng đầu, đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao và đa dạng của Nhân dân.

(Phân công thực hiện các chỉ tiêu tại Phụ lục 1)

III. NHIỆM VỤ

(Có danh mục nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục 2).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí: Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ các nguồn: ngân sách nhà nước chi thường xuyên và chi đầu tư công, nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp của đơn vị, nguồn xã hội hóa và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Tăng cường hợp tác công - tư để huy động nguồn lực đầu tư thiết

bị y tế, cung ứng dịch vụ y tế, nghiên cứu khoa học.

2. Kinh phí thực hiện nhiệm vụ:

- Kinh phí đầu tư, nâng cấp, hiện đại hóa cơ sở hạ tầng, trang thiết bị của các cơ sở y tế: Căn cứ danh mục dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030 và các giai đoạn tiếp theo, các phòng chức năng, các đơn vị triển khai thực hiện đầu tư, mua sắm theo đúng quy định hiện hành.

- Kinh phí thực hiện các chính sách, đề án: Các phòng chức năng, các đơn vị được giao chủ trì tham mưu xây dựng các chính sách, đề án xây dựng nhu cầu kinh phí và đề nghị cơ quan có thẩm quyền phân bổ kinh phí để triển khai thực hiện.

- Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khác thuộc kế hoạch này: Các phòng chức năng, các đơn vị được giao chủ trì chủ động đề xuất kinh phí thực hiện nhiệm vụ, đưa vào dự toán kinh phí hàng năm từ nguồn ngân sách tỉnh và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai trong toàn ngành, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này.

- Trực tiếp triển khai một số nhiệm vụ:

+ Căn cứ danh mục dự án tại Kế hoạch của UBND tỉnh, đề xuất của các đơn vị trực thuộc và tình hình thực tế, tham mưu Sở Y tế đề xuất cơ quan có thẩm quyền đưa các dự án vào Kế hoạch đầu tư công, trung hạn giai đoạn 2026-2030 và hàng năm, đặc biệt quan tâm đề xuất các dự án: nâng cấp, mở rộng, hiện đại hóa Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình, Bệnh viện đa khoa Hà Nam, Bệnh viện đa khoa Nam Định, Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Ninh Bình; đầu tư xây dựng bệnh viện Lão khoa; xây dựng Trung tâm kiểm nghiệm hiện đại, đồng bộ, đạt tiêu chuẩn “Thực hành tốt phòng thí nghiệm” (GLP); đầu tư Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Ninh Bình.

+ Triển khai hiệu quả các hoạt động quân dân y kết hợp, nhằm đảm bảo công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, vùng ven biển.

+ Tổng hợp, đề xuất cơ quan có thẩm quyền phân bổ kinh phí hàng năm để triển khai đảm bảo thực hiện các các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.

+ Đầu mối phối hợp với cơ quan được giao chủ trì rà soát, xây dựng chính sách cho thuê công trình thuộc sở hữu nhà nước dôi dư sau sắp xếp đối với cơ sở y tế tư nhân theo quy định.

+ Đầu mối phối hợp với cơ quan được giao chủ trì trong tham mưu xây dựng và thực hiện chính sách ưu tiên về đất, thuế, thủ tục đầu tư để phát triển các cơ sở y tế tư nhân.

+ Triển khai các giải pháp đẩy mạnh hoạt động hợp tác công tư trong lĩnh vực y tế.

Ngoài các nhiệm vụ trên, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các hoạt động được giao chủ trì, phối hợp tại Phụ lục 1, 2 đảm bảo thời gian, chất lượng sản phẩm đầu ra; báo cáo kết quả các hoạt động theo yêu cầu.

2. Phòng Tổ chức cán bộ:

Chủ trì, tham mưu tổ chức triển khai thực hiện đối với các nhiệm vụ:

- Tham mưu tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện các chính sách ưu đãi đối với cán bộ y tế theo quy định của Trung ương; xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách hỗ trợ đào tạo, thu hút, đãi ngộ nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; chính sách duy trì đội ngũ nhân viên y tế, cô đỡ tại thôn bản, cộng tác viên dân số và thường xuyên đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho các đối tượng theo quy định;

- Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch luân chuyển công chức ngành Y tế theo quy hoạch, kế hoạch cán bộ, nhằm đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý, đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành.

- Đầu mối trình cơ quan có thẩm quyền thành lập bệnh viện Lão khoa và hướng dẫn thành lập khoa Lão tại các Bệnh viện đa khoa.

- Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành quy chế phối hợp giữa các đơn vị trong ngành Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức tuyên truyền; phát động và triển khai phong trào thi đua đổi mới phong cách, thái độ phục vụ Nhân dân, người bệnh, gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ y tế.

- Liên kết với các cơ sở giáo dục, bệnh viện đầu ngành để tăng cường đào tạo nhân lực y tế cho tỉnh. Đào tạo nâng cao kỹ năng và kiến thức ứng dụng trí tuệ

nhân tạo, kỹ năng về sử dụng công nghệ mới cho cán bộ y tế. Tập trung nâng cao chất lượng các cơ sở đào tạo y tế tại tỉnh.

Ngoài các nhiệm vụ trên, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các hoạt động được giao chủ trì, phối hợp tại Phụ lục 1, 2 đảm bảo thời gian, chất lượng sản phẩm đầu ra; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng (*trước ngày 10 tháng 6*); 12 tháng (*trước ngày 10 tháng 12*) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, gửi về Sở Y tế (*qua Phòng Tài chính*).

3. Phòng Quản lý Y tế dự phòng

Chủ trì, tham mưu tổ chức triển khai thực hiện đối với các nhiệm vụ:

- Xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

- Đẩy mạnh triển khai chăm sóc sức khỏe theo nguyên lý y học gia đình trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn các chi cục, trung tâm y tế tuyến tỉnh tổ chức thực hiện các nhiệm vụ lĩnh vực y tế dự phòng thuộc kế hoạch này trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp xây dựng và thực hiện Kế hoạch luân phiên cán bộ chuyên môn về công tác tại trạm y tế xã, phường trên địa bàn tỉnh nhằm hỗ trợ kỹ thuật, đào tạo, nâng cao năng lực chuyên môn cho tuyến cơ sở.

- Triển khai các hoạt động khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí, kiểm tra sức khỏe của học sinh, sinh viên, khám bệnh nghề nghiệp, khám sức khỏe cho người lao động theo quy định và khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế để khám bệnh miễn phí.

Ngoài các nhiệm vụ trên, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các hoạt động được giao chủ trì, phối hợp tại Phụ lục 1, 2 đảm bảo thời gian, chất lượng sản phẩm đầu ra; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng (*trước ngày 10 tháng 6*); 12 tháng (*trước ngày 10 tháng 12*) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, gửi về Sở Y tế (*qua Phòng Tài chính*).

4. Phòng Quản lý Khám chữa bệnh

Chủ trì, tham mưu tổ chức triển khai thực hiện đối với các nhiệm vụ:

- Tập trung phát triển định hướng chuyên sâu tại các cơ sở khám chữa bệnh, nhất là trong các chuyên khoa: hồi sức cấp cứu, tim mạch, sản khoa, nhi khoa, ung bướu; nâng cao năng lực của hệ thống y học cổ truyền; đẩy mạnh kết hợp y

học cổ truyền và y học hiện đại; phổ biến kiến thức, kỹ thuật y học cổ truyền đến cộng đồng.

- Hướng dẫn phát triển chuyên môn kỹ thuật đối với bệnh viện lão khoa và khoa Lão tại các bệnh viện đa khoa sau khi đi vào hoạt động.

- Xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển hệ thống cấp cứu ngoại viện giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch luân phiên cán bộ chuyên môn về công tác tại trạm y tế xã, phường trên địa bàn tỉnh nhằm hỗ trợ kỹ thuật, đào tạo, nâng cao năng lực chuyên môn cho tuyến cơ sở.

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trong lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở khám, chữa bệnh thực hiện và liên thông dữ liệu đơn thuốc điện tử.

Ngoài các nhiệm vụ trên, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các hoạt động được giao chủ trì, phối hợp tại Phụ lục 1, 2 đảm bảo thời gian, chất lượng sản phẩm đầu ra; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng (*trước ngày 10 tháng 6*); 12 tháng (*trước ngày 10 tháng 12*) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, gửi về Sở Y tế (*qua Phòng Tài chính*).

5. Phòng Bảo hiểm Y tế

Chủ trì, tham mưu tổ chức triển khai thực hiện đối với các nhiệm vụ:

- Tổ chức lập hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân trên toàn tỉnh.

- Xây dựng chính sách hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế đối với một số đối tượng để tăng tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế của các nhóm đối tượng.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển đổi số đến năm 2030; phối hợp Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trong lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

- Triển khai liên thông, chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu dùng chung về y tế, bảo hiểm y tế và dữ liệu dân cư.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở khám, chữa bệnh liên thông dữ liệu sức khỏe điện tử, bệnh án điện tử; tích hợp các thiết bị và ứng dụng theo dõi sức khỏe thông minh trong quản lý y tế.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh thực hiện liên thông dữ liệu khám, chữa bệnh nhằm phục vụ hiển thị Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VneID cho toàn bộ người dân.

- Triển khai chính sách miễn viện phí theo lộ trình sau khi có hướng dẫn của Trung ương.

Ngoài các nhiệm vụ trên, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các hoạt động được giao chủ trì, phối hợp tại Phụ lục 1, 2 đảm bảo thời gian, chất lượng sản phẩm đầu ra; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng (*trước ngày 10 tháng 6*); 12 tháng (*trước ngày 10 tháng 12*) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, gửi về Sở Y tế (*qua Phòng Tài chính*).

6. Phòng Quản lý Dược

Chủ trì, tham mưu tổ chức triển khai thực hiện đối với các nhiệm vụ:

- Triển khai các giải pháp phát triển vùng trồng, sản xuất dược liệu quy mô lớn.

- Xây dựng Trung tâm kiểm nghiệm dược phẩm mỹ phẩm hiện đại, đồng bộ, đạt tiêu chuẩn “Thực hành tốt phòng thí nghiệm” (GLP) đủ năng lực phân tích để kiểm soát chất lượng thuốc, mỹ phẩm.

- Đề xuất giải pháp khuyến khích các doanh nghiệp dược phẩm, thiết bị y tế trong tỉnh nghiên cứu, phát triển các sản phẩm dược và thiết bị y tế có giá trị cao; đẩy mạnh nghiên cứu thử nghiệm lâm sàng, hợp tác chuyển giao công nghệ sản xuất các loại thuốc, sinh phẩm, nguyên liệu làm thuốc, thiết bị y tế và vắc-xin.

Ngoài các nhiệm vụ trên, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các hoạt động được giao chủ trì, phối hợp tại Phụ lục 1, 2 đảm bảo thời gian, chất lượng sản phẩm đầu ra; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng (*trước ngày 10 tháng 6*); 12 tháng (*trước ngày 10 tháng 12*) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, gửi về Sở Y tế (*qua Phòng Tài chính*).

7. Phòng Bảo trợ xã hội

Chủ trì, tham mưu tổ chức triển khai thực hiện đối với nhiệm vụ:

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống dịch vụ chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, hỗ trợ tâm lý cho nhóm yếu thế; kết hợp hiệu quả giữa các cơ sở y tế và cơ sở trợ giúp xã hội trong việc chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi, người khuyết tật, nạn nhân bị mua bán, ... và các đối tượng bảo trợ xã hội khác.

Ngoài nhiệm vụ trên, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các hoạt động được giao chủ trì, phối hợp tại Phụ lục 1, 2 đảm bảo thời gian, chất lượng sản phẩm đầu ra; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng (*trước ngày 10 tháng 6*); 12 tháng

(trước ngày 10 tháng 12) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, gửi về Sở Y tế (qua Phòng Tài chính).

8. Văn phòng Sở Y tế

Chủ trì, tham mưu tổ chức triển khai thực hiện đối với các nhiệm vụ:

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, không để trục lợi chính sách, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, thất thoát các nguồn lực, xử lý nghiêm các sai phạm (nếu có) trong lĩnh vực y tế.

Ngoài các nhiệm vụ trên, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các hoạt động được giao chủ trì, phối hợp tại Phụ lục 1, 2 đảm bảo thời gian, chất lượng sản phẩm đầu ra; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng (trước ngày 10 tháng 6); 12 tháng (trước ngày 10 tháng 12) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, gửi về Sở Y tế (qua Phòng Tài chính).

9. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật

Chủ trì, tham mưu tổ chức triển khai thực hiện đối với các nhiệm vụ:

- Triển khai thực hiện các hoạt động thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình theo chức năng, nhiệm vụ.

- Xây dựng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Dự án đầu tư Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Ninh Bình.

- Tổ chức điều tra, đánh giá các chỉ số sức khỏe đầu kỳ (năm 2026) và cuối kỳ (năm 2030).

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện kiểm tra sức khỏe của học sinh, sinh viên, khám bệnh nghề nghiệp, khám sức khỏe cho người lao động theo quy định.

- Xây dựng và triển khai các mô hình cộng đồng an toàn, khỏe mạnh.

- Triển khai hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng đến năm 2030.

- Nâng cao năng lực kiểm nghiệm, phân tích để kiểm soát chất lượng, an toàn thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

Ngoài các nhiệm vụ trên, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các hoạt động được giao chủ trì, phối hợp tại Phụ lục 1, 2 đảm bảo thời gian, chất lượng sản phẩm đầu ra; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng (trước ngày 10 tháng 6); 12 tháng (trước ngày 10 tháng 12) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, gửi về Sở Y tế (qua Phòng Tài chính).

10. Chi cục Dân số và Trẻ em

Chủ trì, tham mưu tổ chức triển khai thực hiện đối với các nhiệm vụ:

- Tham mưu xây dựng và triển khai hiệu quả các Chiến lược, Chương trình, Đề án thuộc Kế hoạch triển khai, thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; Nghị quyết số 21/NQ-TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương (khóa XII) về công tác dân số trong tình hình mới.

- Tham mưu các chính sách nâng cao chất lượng dân số, bảo đảm thích ứng với già hóa dân số, đạt được mức sinh thay thế bền vững.

- Triển khai thực hiện các hoạt động thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình theo chức năng, nhiệm vụ.

Ngoài các nhiệm vụ trên, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các hoạt động được giao chủ trì, phối hợp tại Phụ lục 1, 2 đảm bảo thời gian, chất lượng sản phẩm đầu ra; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng (*trước ngày 10 tháng 6*); 12 tháng (*trước ngày 10 tháng 12*) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, gửi về Sở Y tế (*qua Phòng Tài chính*).

11. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm

Chủ trì, tham mưu tổ chức triển khai thực hiện đối với nhiệm vụ:

- Tham mưu triển khai các giải pháp nâng cao năng lực quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, từng bước tiến tới số hóa toàn bộ dữ liệu quản lý về an toàn thực phẩm trên địa bàn, truy xuất nguồn gốc thực phẩm điện tử.

- Triển khai thực hiện các hoạt động thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình theo chức năng, nhiệm vụ (nếu có).

Ngoài các nhiệm vụ trên, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các hoạt động được giao chủ trì, phối hợp tại Phụ lục 1, 2 đảm bảo thời gian, chất lượng sản phẩm đầu ra; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng (*trước ngày 10 tháng 6*); 12 tháng (*trước ngày 10 tháng 12*) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, gửi về Sở Y tế (*qua Phòng Tài chính*).

12. Trung tâm Kiểm nghiệm dược phẩm mỹ phẩm

- Chủ trì, phối hợp xây dựng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Dự án đầu tư Trung tâm kiểm nghiệm dược phẩm mỹ phẩm tỉnh Ninh Bình đạt tiêu chuẩn “Thực hành tốt phòng thí nghiệm” (GLP) đủ năng lực phân tích để kiểm soát chất lượng thuốc, mỹ phẩm.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các hoạt động được giao chủ trì, phối hợp tại Phụ lục 2 đảm bảo thời gian, chất lượng sản phẩm đầu ra; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng (*trước ngày 10 tháng 6*); 12 tháng (*trước ngày 10 tháng 12*) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, gửi về Sở Y tế (*qua Phòng Tài chính*).

13. Các Bệnh viện đa khoa và chuyên khoa

- Các bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh, Bệnh viện Sản Nhi tỉnh xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển chuyên môn, trong đó xác định rõ định hướng phát triển chuyên sâu giai đoạn đến năm 2030, tập trung nguồn lực triển khai để đạt được mục tiêu.

- Đẩy mạnh việc thực hiện chuyển đổi số trong khám chữa bệnh, các nhiệm vụ phục vụ liên thông, chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu dùng chung về y tế, bảo hiểm y tế; triển khai, vận hành hiệu quả bệnh án điện tử, đơn thuốc điện tử

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các phong trào thi đua đổi mới phong cách, thái độ phục vụ Nhân dân, người bệnh

- Tổ chức triển khai các chính sách đối với cán bộ, viên chức và thực hiện chính sách bảo hiểm y tế theo đúng hướng dẫn của trung ương.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai các nhiệm vụ thuộc kế hoạch này đảm bảo chất lượng, hiệu quả, tiến độ.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các hoạt động được giao chủ trì, phối hợp tại Phụ lục 2 đảm bảo thời gian, chất lượng sản phẩm đầu ra; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng (*trước ngày 10 tháng 6*); 12 tháng (*trước ngày 10 tháng 12*) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, gửi về Sở Y tế (*qua Phòng Tài chính*).

Sở Y tế yêu cầu các phòng, các đơn vị nghiêm túc triển khai. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo về Sở Y tế (thông qua Phòng Tài chính) để kịp thời xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Các PCN (để t/h);
- Các đơn vị trực thuộc (để t/h);
- GD&các PGD SYT (để chỉ đạo);
- UBND các xã, phường (để p/h);
- Website Sở Y tế;
- Lưu: VT, TC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Huy Đoàn

PHỤ LỤC 1
PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH

1. Các mục tiêu đến năm 2030

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Mục tiêu	Đơn vị/bộ phận tham mưu chỉ đạo, theo dõi	Đơn vị/bộ phận chủ trì thực hiện, báo cáo
1.	Tăng thêm chiều cao trung bình của trẻ em và thanh thiếu niên từ 1-18 tuổi	cm	$\geq 1,5$	Phòng Quản lý YTDP	Trung tâm KSBT
2.	Tuổi thọ trung bình	Tuổi	76	Phòng Quản lý YTDP	Chi cục Dân số và Trẻ em
3.	Số năm sống khỏe mạnh	Năm	≥ 68	Phòng Quản lý YTDP	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật
4.	Tỉ lệ tiêm chủng các vắc-xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng	%	>95	Phòng Quản lý YTDP	Trung tâm KSBT
5.	Tỉ lệ người dân thường xuyên tham gia hoạt động thể chất hàng năm tăng thêm (so với năm 2025) <i>(vài trò phối hợp với cơ quan chủ trì theo phân công của UBND tỉnh)</i>	%	10	Phòng Quản lý YTDP	Trung tâm KSBT
6.	Tỉ lệ người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần	%	100	Phòng Quản lý YTDP	Phòng Quản lý YTDP
7.	Thực hiện chính sách người dân được miễn viện phí ở mức cơ bản trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế theo lộ trình của Chính phủ		100%	Phòng Bảo hiểm y tế	Các cơ sở khám chữa bệnh
8.	Tỉ lệ dân số được lập sổ sức khỏe điện tử	%	95	Phòng Bảo hiểm y tế	UBND xã, phường
9.	Tỉ lệ trạm y tế được đầu tư cơ sở vật chất theo chức năng, nhiệm vụ	%	100	Phòng Tài chính	UBND xã, phường
10.	Tỉ lệ trạm y tế được đầu tư thiết bị y tế theo chức năng, nhiệm vụ	%	100	Phòng Tài chính	UBND xã, phường
11.	Tỉ lệ trạm y tế đảm bảo nhân lực thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Bộ Y tế	%	100	Phòng Tổ chức cán bộ	UBND xã, phường

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Mục tiêu	Đơn vị/bộ phận tham mưu chỉ đạo, theo dõi	Đơn vị/bộ phận chủ trì thực hiện, báo cáo
12.	Tỉ lệ trạm y tế xã, phường có tối thiểu 4 bác sĩ làm việc vào năm 2027, 5 bác sĩ vào năm 2030	%	100	Phòng Tổ chức cán bộ	UBND xã, phường
13.	Tỷ lệ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại Trạm Y tế cấp xã và các cơ sở khám chữa bệnh ban đầu	%	20	Phòng Quản lý KCB	Trạm Y tế xã, phường và các cơ sở khám chữa bệnh ban đầu
14.	Tỉ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	>95 (2026), toàn dân (2030)	Phòng Bảo hiểm y tế	UBND xã, phường

2. Mục tiêu đến năm 2045

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Mục tiêu	Đơn vị/bộ phận tham mưu chỉ đạo, theo dõi	Đơn vị/bộ phận chủ trì thực hiện, báo cáo
1.	Tuổi thọ trung bình	Tuổi	80	Phòng Quản lý YTDP	Chi cục Dân số và Trẻ em
2.	Số năm sống khỏe mạnh	Năm	71	Phòng Quản lý YTDP	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật

PHỤ LỤC 2**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CÁC ĐƠN VỊ TRONG NGÀNH Y TẾ
TRIỂN KHAI THỰC HIỆN MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐỘT PHÁ, TĂNG CƯỜNG
BẢO VỆ, CHĂM SÓC VÀ NÂNG CAO SỨC KHỎE NHÂN DÂN***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SYT ngày / /2026
của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)*

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Bộ phận/đơn vị chủ trì	Bộ phận/đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
I. Nâng cao nhận thức, đổi mới mạnh mẽ tư duy và hành động trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân					
1.	Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 282/NQ-CP của Chính phủ; Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 12/11/2025 của Tỉnh ủy	Các phòng chức năng (PCN), các đơn vị trực thuộc (ĐVTT)		100% cán bộ, công chức, viên chức được phổ biến, quán triệt	Thường xuyên
2.	Đưa các chỉ tiêu về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội	Phòng Tài chính	Các ĐVTT	Các chỉ tiêu y tế được đưa vào quy hoạch, kế hoạch hàng năm của tỉnh	Hàng năm và từng giai đoạn
II. Kiện toàn, nâng cao năng lực hệ thống y tế					
3.	Tham mưu xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình	Phòng Quản lý YTDP chỉ đạo; Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thực hiện	Các PCN	Kế hoạch của UBND tỉnh	2026-2027 (sau khi Chính phủ phê duyệt Chương trình)
4.	Xây dựng Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Ninh Bình hiện đại, đủ năng lực giám sát, xét nghiệm để ứng phó kịp thời với các tình huống dịch bệnh nguy hiểm, bất thường; kiểm soát, giảm nguy cơ mắc các bệnh không lây nhiễm	Phòng Quản lý YTDP chỉ đạo; Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thực hiện	Các PCN	Nghị quyết phê duyệt chủ trương, Quyết định đầu tư dự án	Năm 2026-2027
5.	Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, từng bước tiến tới số hóa toàn bộ dữ liệu quản lý về an toàn thực phẩm trên địa bàn, truy	Chi cục ATVSTP	Các PCN	Dữ liệu quản lý nhà nước về ATTP	Năm 2029

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Bộ phận/đơn vị chủ trì	Bộ phận/đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	xuất nguồn gốc thực phẩm điện tử			được số hóa toàn bộ	
6.	Tham mưu xây dựng và triển khai hiệu quả các Chiến lược, Chương trình, Đề án thuộc Kế hoạch triển khai, thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; Nghị quyết số 21/NQ-TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương (khóa XII) về công tác dân số trong tình hình mới	Chi cục Dân số và Trẻ em	Các PCN, các ĐVTT	Kế hoạch triển khai	Hàng năm
7.	Tham mưu xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển hệ thống cấp cứu ngoại viện giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh	Phòng Quản lý KCB	Các PCN, các ĐVTT	Kế hoạch của UBND tỉnh	Sau khi có văn bản hướng dẫn của Bộ Y tế
8.	Tăng cường kết hợp quân dân y, y tế công an để đáp ứng kịp thời các tình huống khẩn cấp về y tế công cộng và công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, vùng ven biển	Phòng Tài chính (quân dân y), Phòng Quản lý Khám chữa bệnh (y tế công an)	Các PCN, các ĐVTT; UBND xã, phường	Hoạt động thường xuyên	Hàng năm
9.	Nâng cao năng lực của hệ thống y học cổ truyền; tiếp tục đẩy mạnh kết hợp y học cổ truyền và y học hiện đại; phổ biến kiến thức, kỹ thuật y học cổ truyền đến cộng đồng	Phòng Quản lý KCB	Các PCN, các ĐVTT	Kế hoạch của Sở Y tế	Năm 2026
10.	Tham mưu xây dựng và thực hiện Kế hoạch luân phiên cán bộ chuyên môn về công tác tại trạm y tế xã, phường trên địa bàn tỉnh	Phòng Quản lý KCB	Các PCN, các ĐVTT, UBND xã, phường	Kế hoạch của UBND tỉnh	Hàng năm
11.	Tập trung phát triển các kỹ thuật y khoa chuyên sâu, nhất là trong các chuyên khoa: hồi sức cấp cứu, tim mạch, sản khoa, nhi khoa, ung bướu. Tiếp tục nâng cấp, mở rộng, hiện đại hóa Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình, Bệnh viện đa khoa Hà Nam, Bệnh viện đa khoa Nam Định, Bệnh	Phòng Quản lý KCB	Các PCN, các ĐVTT	Hình thành ít nhất 01 cơ sở y tế chuyên sâu	Năm 2028-2030

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Bộ phận/đơn vị chủ trì	Bộ phận/đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	viện Sản - Nhi tỉnh Ninh Bình để định hướng thành cơ sở y tế chuyên sâu				
12.	Thành lập bệnh viện Lão khoa, phát triển chuyên khoa lão khoa tại các bệnh viện đa khoa.	Phòng Tổ chức cán bộ (tổ chức, nhân sự); Phòng Quản lý KCB (hoạt động)	Các PCN, các ĐVTT	Bệnh viện Lão khoa đi vào hoạt động; các bệnh viện đa khoa có khoa Lão	Năm 2029
13.	Tham mưu xây dựng Trung tâm kiểm nghiệm hiện đại, đồng bộ, đạt tiêu chuẩn “Thực hành tốt phòng thí nghiệm” (GLP) đủ năng lực phân tích để kiểm soát chất lượng thuốc, mỹ phẩm	Phòng Quản lý Dược; Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm, Mỹ phẩm	Các PCN	Nghị quyết phê duyệt chủ trương, Quyết định đầu tư dự án	Năm 2026-2027
14.	Tham mưu các giải pháp phát triển vùng trồng, sản xuất dược liệu quy mô lớn	Phòng Quản lý Dược	Các đơn vị liên quan	Các văn bản tham mưu	Hàng năm
15.	Triển khai chăm sóc sức khỏe theo nguyên lý y học gia đình	Phòng Quản lý YTDP	Các PCN, UBND xã phường	Các hoạt động hằng năm	Thường xuyên
16.	Tiếp tục hoàn thiện hệ thống dịch vụ chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, hỗ trợ tâm lý cho nhóm yếu thế; kết hợp hiệu quả giữa các cơ sở y tế và cơ sở trợ giúp xã hội trong việc chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi, người khuyết tật, nạn nhân bị mua bán, ... và các đối tượng bảo trợ xã hội khác.	Phòng Bảo trợ xã hội	Các PCN, các ĐVTT	Các văn bản tham mưu	Hàng năm
III. Nâng cao sức khỏe					
17.	Tổ chức điều tra, đánh giá các chỉ số sức khỏe đầu kỳ (năm 2026) để xây dựng lộ trình cụ thể thực hiện các mục tiêu	Phòng Quản lý YTDP (chỉ đạo); Trung tâm KSBT (triển khai)	Các PCN; UBND xã, phường	Báo cáo kết quả điều tra	Năm 2026
18.	Truyền thông, giáo dục, tư vấn, phổ biến kiến thức về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, tạo ý thức tự giác, chủ động trong phòng bệnh của mỗi cá nhân và toàn xã hội	Phòng Quản lý YTDP (chỉ đạo); Trung tâm KSBT (triển khai)	Các ĐVTT	Các kế hoạch, hoạt động truyền thông	Thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Bộ phận/đơn vị chủ trì	Bộ phận/đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
				giáo dục sức khỏe được triển khai	
19.	Đầu mối phối hợp trong xây dựng Đề án nâng cao hiệu quả sử dụng các thiết chế văn hóa, thể thao, không gian công cộng phục vụ rèn luyện sức khỏe cho Nhân dân; đẩy mạnh phong trào toàn dân chủ động chăm sóc sức khỏe, xây dựng văn hóa sức khỏe trong nhân dân	Phòng Quản lý YTDP (chỉ đạo); Trung tâm KSBT (triển khai)	Các PCN, các ĐVTT	Các văn bản, hoạt động phối hợp	Theo văn bản triển khai của cơ quan chủ trì
20.	Đầu mối phối hợp trong xây dựng và triển khai các giải pháp bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ	Phòng Tổ chức cán bộ (an ninh trật tự), Phòng Tài chính (phòng chống cháy nổ), Phòng QL KCB (an toàn giao thông)	Các PCN, các ĐVTT	Các văn bản, hoạt động phối hợp	Thường xuyên
21.	Đầu mối phối hợp trong xây dựng và triển khai các giải pháp đồng bộ bảo đảm an toàn vệ sinh lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp, phòng chống tai nạn thương tích	Phòng Quản lý YTDP (chỉ đạo); Trung tâm KSBT (triển khai)	Các PCN, các ĐVTT	Các văn bản, hoạt động phối hợp	Thường xuyên
22.	Phối hợp trong xây dựng và triển khai các giải pháp phòng, chống bạo lực gia đình	Phòng Quản lý YTDP (chỉ đạo); Trung tâm KSBT (triển khai)	Các PCN, các ĐVTT	Các văn bản, hoạt động phối hợp	Thường xuyên
23.	Triển khai hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng đến năm 2030	Phòng Quản lý YTDP (chỉ đạo); Trung tâm KSBT (triển khai)	Các PCN, các ĐVTT	Các hoạt động hằng năm	Hàng năm
24.	Tham mưu các chính sách nâng cao chất lượng dân số, bảo đảm thích ứng với già hóa dân số, đạt được mức sinh thay thế bền vững	Chi cục Dân số và Trẻ em	Các PCN, các ĐVTT; UBND xã, phường	Các nghị quyết, kế hoạch của cấp có thẩm quyền	Năm 2026-2030
25.	Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền	Phòng Tổ	Các PCN,	Các quy	Năm

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Bộ phận/đơn vị chủ trì	Bộ phận/đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	ban hành quy chế phối hợp giữa các đơn vị trong ngành Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân trên địa bàn tỉnh	chức cán bộ	các ĐVTT; UBND xã, phường	ché, quy định	2026
26.	Phối hợp trong xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình sức khỏe học đường cho giai đoạn 2026-2030	Phòng Quản lý YTDP (chỉ đạo); Trung tâm KSBT (triển khai)	Các PCN, các ĐVTT	Quyết định của UBND tỉnh	Năm 2026-2027
27.	Phối hợp trong xây dựng Kế hoạch đưa nội dung giáo dục sức khỏe vào chương trình giáo dục phù hợp với các cấp học, bậc học; triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe, giáo dục thể chất, dinh dưỡng học đường tại cơ sở giáo dục	Phòng Quản lý YTDP (chỉ đạo); Trung tâm KSBT (triển khai)	Các PCN, các ĐVTT	Kế hoạch của UBND tỉnh	Năm 2026, triển khai thường xuyên
28.	Phối hợp trong xây dựng và triển khai mô hình trường học an toàn	Phòng Quản lý YTDP (chỉ đạo); Trung tâm KSBT (triển khai)	Các PCN, các ĐVTT	Các văn bản, hoạt động phối hợp	Thường xuyên
29.	Phối hợp trong xây dựng và triển khai các mô hình cơ quan/công sở/nơi làm việc an toàn, khỏe mạnh	Văn phòng Sở	Các PCN, các ĐVTT	Các văn bản, hoạt động phối hợp	Thường xuyên
30.	Xây dựng và triển khai các mô hình cộng đồng an toàn, khỏe mạnh	Phòng Quản lý YTDP (chỉ đạo); Trung tâm KSBT (triển khai)	Các PCN, các ĐVTT	Hướng dẫn triển khai mô hình	Thường xuyên
31.	Phối hợp trong triển khai kiểm soát các yếu tố nguy cơ từ môi trường (đất, nước, không khí...) ảnh hưởng tới sức khỏe	Phòng Quản lý YTDP (chỉ đạo); Trung tâm KSBT (triển khai)	Các PCN, các ĐVTT	Các văn bản, hoạt động phối hợp	Thường xuyên
32.	Triển khai giải pháp phòng chống lạm dụng, trục lợi chính sách và vi phạm pháp luật trong công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân	Văn phòng Sở Y tế	Các PCN, các ĐVTT	Hoạt động hằng năm	Thường xuyên

IV. Nâng cao y đức, phát triển nhân lực y tế chất lượng, đồng bộ, đáp ứng sự hài lòng của người bệnh và hội nhập quốc tế

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Bộ phận/đơn vị chủ trì	Bộ phận/đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
33.	Tổ chức tuyên truyền; phát động và triển khai phong trào thi đua đổi mới phong cách, thái độ phục vụ Nhân dân, người bệnh, gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ y tế	Phòng Tổ chức cán bộ	Các PCN, các ĐVTT	Các hoạt động hằng năm	Thường xuyên
34.	Tham mưu tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện các chính sách ưu đãi đặc thù cho cán bộ y tế theo quy định của Trung ương	Phòng Tổ chức cán bộ	Các PCN, các ĐVTT	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Sau khi có quy định của Trung ương
35.	Tham mưu xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách hỗ trợ đào tạo, thu hút, đãi ngộ nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh Ninh Bình	Phòng Tổ chức cán bộ	Các PCN, các ĐVTT	Nghị quyết của HĐND tỉnh	2026
36.	Đầu mối phối hợp trong xây dựng và triển khai Đề án/Kế hoạch đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực cho Trạm y tế xã, phường đủ điều kiện hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ	Phòng Tài chính	Các PCN	Các văn bản, hoạt động phối hợp	Theo đề nghị của các xã, phường
37.	Tham mưu xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách duy trì đội ngũ nhân viên y tế, cô đỡ tại thôn bản, cộng tác viên dân số và thường xuyên đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho các đối tượng	Phòng Tổ chức cán bộ	Các PCN, các ĐVTT	Nghị quyết của HĐND	Năm 2027-2028
38.	Liên kết với các cơ sở giáo dục, bệnh viện đầu ngành để tăng cường đào tạo nhân lực y tế cho tỉnh. Đào tạo nâng cao kỹ năng và kiến thức ứng dụng trí tuệ nhân tạo, kỹ năng về sử dụng công nghệ mới cho cán bộ y tế. Tập trung nâng cao chất lượng các cơ sở đào tạo y tế tại tỉnh.	Phòng Tổ chức cán bộ	Các PCN, các ĐVTT	Các hoạt động hợp tác, nâng cao năng lực	Hàng năm
39.	Tăng cường hợp tác và hội nhập quốc tế trong lĩnh vực y tế nhằm phát huy các thế mạnh, tiềm năng của tỉnh	Phòng Tài chính	Các PCN, các ĐVTT	Các hoạt động hợp tác quốc tế	Hàng năm
V. Đẩy mạnh cải cách tài chính y tế và phát triển hiệu quả, bền vững chính sách hiểm y tế					
40.	Bảo đảm ngân sách nhà nước hằng năm cho các hoạt động lĩnh vực y tế	Phòng Tài chính	Các PCN, các ĐVTT		Hàng năm

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Bộ phận/đơn vị chủ trì	Bộ phận/đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
41.	Tổ chức các hoạt động khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí, kiểm tra sức khỏe của học sinh, sinh viên, khám bệnh nghề nghiệp, khám sức khỏe cho người lao động theo quy định và khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế để khám bệnh miễn phí và hoàn thành việc tạo lập sổ sức khỏe điện tử cho toàn bộ người dân	Phòng QL YTDP (<i>khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc, khám bệnh bảo hiểm y tế; kiểm tra sức khỏe học sinh, sinh viên, khám bệnh nghề nghiệp</i>), Phòng Bảo hiểm y tế (<i>tạo lập hồ sơ sức khỏe điện tử</i>)	Các PCN, các ĐVTT, UBND xã, phường	Các hoạt động hằng năm	Hàng năm
42.	Triển khai thực hiện chính sách miễn viện phí, trước hết là đối với đối tượng chính sách xã hội, người yếu thế, người có thu nhập thấp và một số đối tượng cần ưu tiên khác trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế theo lộ trình của Chính phủ	Phòng Quản lý KCB	Các PCN, các ĐVTT, UBND xã, phường	Chính sách được thực hiện tại các cơ sở y tế	Hàng năm theo hướng dẫn của Trung ương
43.	Áp dụng thực hiện chính sách thí điểm chi trả Bảo hiểm y tế cho một số dịch vụ phòng bệnh, chẩn đoán, điều trị sớm một số bệnh và đối tượng ưu tiên theo lộ trình của Chính phủ	Phòng Bảo hiểm Y tế	Các PCN, các ĐVTT, UBND xã, phường	Chính sách được thực hiện tại các cơ sở y tế	Hàng năm theo hướng dẫn của Trung ương
44.	Tham mưu chính sách hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế đối với một số đối tượng để tăng tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế của các nhóm đối tượng	Phòng Bảo hiểm y tế	Các PCN, các ĐVTT, UBND xã, phường	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Hàng năm
VI. Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số toàn diện trong chăm sóc sức khỏe					
45.	Xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển đổi số đến năm 2030	Phòng Bảo hiểm y tế	Các PCN, các đơn vị liên quan	KH của ngành y tế	2026
46.	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trong lĩnh vực y tế trên địa	Phòng Quản lý Khám chữa bệnh	Các PCN, các đơn vị liên quan	KH của ngành y tế	2026

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Bộ phận/đơn vị chủ trì	Bộ phận/đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	bàn tỉnh Ninh Bình				
47.	Triển khai liên thông, chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu dùng chung về y tế, bảo hiểm y tế và dữ liệu dân cư	Phòng Bảo hiểm y tế	Các PCN, các đơn vị liên quan	Các hoạt động hằng năm	Thường xuyên
48.	Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở khám chữa bệnh liên thông dữ liệu số sức khỏe điện tử, bệnh án điện tử tích hợp các thiết bị và ứng dụng theo dõi sức khỏe thông minh trong quản lý y tế	Phòng Bảo hiểm y tế	Các PCN, các đơn vị liên quan	100% cơ sở thực hiện bệnh án điện tử	Thường xuyên
49.	Tham mưu, đề xuất khuyến khích các doanh nghiệp dược phẩm, thiết bị y tế trong tỉnh nghiên cứu, phát triển các sản phẩm dược và thiết bị y tế có giá trị cao; đẩy mạnh nghiên cứu thử nghiệm lâm sàng, hợp tác chuyển giao công nghệ sản xuất các loại thuốc, sinh phẩm, nguyên liệu làm thuốc, thiết bị y tế và vắc-xin	Phòng Quản lý Dược	Các PCN, các ĐVTT, UBND xã, phường; các doanh nghiệp		Thường xuyên
VII. Đẩy mạnh phát triển y tế tư nhân, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển y tế					
49.	Triển khai hoạt động hợp tác công tư trong lĩnh vực y tế theo quy định của pháp luật	Phòng Tài chính	Các ĐVTT	Báo cáo kết quả	Thường xuyên
50.	Phối hợp trong tham mưu xây dựng và thực hiện chính sách ưu tiên về đất, thuế, thủ tục đầu tư để phát triển các cơ sở y tế tư nhân	Phòng Tài chính	Các ĐVTT	Văn bản phối hợp	Theo văn bản đề nghị của cơ quan chủ trì
51.	Phối hợp rà soát, xây dựng chính sách cho thuê công trình thuộc sở hữu nhà nước đời dư sau sắp xếp đối với cơ sở y tế tư nhân theo quy định	Phòng Tài chính	Các ĐVTT	Văn bản phối hợp	Theo văn bản đề nghị của cơ quan chủ trì
52.	Tăng cường kiểm tra, giám sát, không để trục lợi chính sách, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, thất thoát các nguồn lực, xử lý nghiêm các sai phạm (nếu có) trong lĩnh vực y tế	Văn phòng Sở Y tế	Các PCN, các ĐVTT	Hoạt động hằng năm	Thường xuyên